

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 223/2021/DS-ST

Ngày 10/6/2021

V/v tranh chấp “Hợp đồng góp hội”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Ngọc Bảo Châu

Ông Cao Văn Hiệp

-Thư ký phiên tòa: Ông Võ Trương Tấn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Không có.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 167/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp “Hợp đồng góp hội” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2021/QĐXX-ST ngày 19 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Trần Thị Diệu H, sinh năm: 1979 (có mặt)

Địa chỉ: ấp CH, xã TCN, huyện CT, Tiền Giang

2. Bị đơn: Nguyễn Thị BH, sinh năm: 1957 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 175b/1 ấp C, thị trấn TH, huyện CT, Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Trong đơn khởi kiện ngày 23/3/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Trần Thị Diệu H trình bày:***

Chị có tên thường gọi là MH, chị tham gia hội do bà BH làm đầu thảo hội như sau: 02 dây hội 1.000.000đ/tháng, khai cùng ngày 05/9/2018 AL gồm 29 phần, chị tham gia 02 phần (mỗi dây 01 phần) và đã đóng được 28 phần, hốt chót ngày 05/12/2020 AL, sau khi trừ huê hồng được số tiền 55.000.000 đồng. Trước đó chị có thiếu lại bà BH 03 phần hội chết của dây hội khác số tiền 3.000.000 đồng, khấu trừ với nhau nên chị còn được nhận là 52.000.000 đồng. Bà BH có giao trước cho chị 10.000.000 đồng, còn lại 42.000.000 đồng hẹn ra giêng năm 2021 sẽ trả (có làm giấy

cho chị giữ) nhưng sau đó bà BH bỏ đi chị không gặp mặt được nên không có lấy được tiền, nghe nói bà BH vỡ hụi nên chị khởi kiện.

Nay, chị yêu cầu bà BH trả cho chị số tiền là 42.000.000 đồng khi án có hiệu lực pháp luật.

**Tại tờ khai ngày 20/4/2021 bị đơn là bà Nguyễn Thị BH trình bày:*

Thông nhất các dây hụi như chị H khởi kiện. Chị H hốt chót cả 02 dây được số tiền 56.000.000 đồng, trừ huê hồng 1.000.000 đồng nên còn phải giao 55.000.000 đồng. Trước đó chị H có thiếu bà 3.000.000 đồng hụi chết, khấu trừ nhau nên bà phải giao chị H là 52.000.000 đồng. Bà mới giao được 10.000.000 đồng, còn nợ lại 42.000.000 đồng đến nay chưa trả. Bà đồng ý trả số tiền trên, xin trả mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Tại phiên tòa,

Chị **Trần Thị Diệu H** vẫn giữ yêu cầu khởi kiện như đã trình bày.

Bà Nguyễn Thị BH có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Bà Nguyễn Thị BH có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà BH.

[2] *Về nội dung tranh chấp:*

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn có đơn xin vắng mặt nhưng có tờ khai thừa nhận số tiền còn thiếu như nguyên đơn khởi kiện, lời khai nhận của bị đơn phù hợp với các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn giao nộp, do đó có đủ cơ sở xác định số tiền nợ gồm các khoản tham gia hụi của 02 dây hụi 1.000.000đ/tháng, khai cùng ngày 05/9/2018 AL gồm 29 phần, nguyên đơn tham gia 02 phần (mỗi dây 01 phần) và đã đóng được 28 phần, hốt chót ngày 05/12/2020 sau khi trừ huê hồng được số tiền 55.000.000 đồng, trừ 03 phần hụi chết của dây hụi khác số tiền 3.000.000 đồng nên nguyên đơn còn được nhận là 52.000.000 đồng. Bà BH có giao trước 10.000.000 đồng, còn lại 42.000.000 đồng chưa trả.

Nay **chị H** khởi kiện yêu cầu bà BH trả số tiền **42.000.000** đồng là có cơ sở, được Hội đồng xét xử chấp nhận

[3] *Về thời hạn trả:* bà BH đồng ý trả số tiền 42.000.000 đồng cho chị H nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng. Ý kiến của bà BH không được chị H đồng ý, đồng thời việc thiếu tiền hụi là do lỗi bà BH chứ không phải do chị H, việc kéo dài thời gian trả sẽ xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của chị H, do đó cần buộc bà BH trả tiền cho chị H khi án có hiệu lực pháp luật.

[4] *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị BH là người cao tuổi (64 tuổi) và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định. Hoàn tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5, Điều 92, Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 471, 357 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị định 19/2019/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn **Trần Thị Diệu H.**

1. Buộc bà Nguyễn Thị BH có nghĩa vụ trả cho chị Trần Thị Diệu H số tiền **42.000.000** đồng (Bốn mươi hai triệu đồng). Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp bà BH chậm thi hành số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

2. *Về án phí*: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị BH. Hoàn tạm ứng án phí cho chị Trần Thị Diệu H số tiền 1.050.000 đồng theo biên lai số 0004127 ngày 30/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

3. *Về quyền kháng cáo*: Chị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà BH có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Bảnh